

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /QĐ-VHXH

Phú Yên, ngày 15 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ban Văn hóa - xã hội
Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 15/6/2021 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, về việc bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban Văn hóa
- xã hội của HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 15/6/2021 của Hội đồng nhân
dân tỉnh về xác định số lượng ủy viên các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên
khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 11/8/2021 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú
Yên khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24/6/2021 của Thường trực
Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026 về phê chuẩn
danh sách các ủy viên các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, nhiệm
kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-HĐND ngày 08/9/2021 của Thường trực Hội
đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân
dân tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Ủy viên Ban Văn hóa - xã hội Hội
đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Văn
hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ủy viên Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quy chế này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT HĐND tỉnh;
- Trưởng Ban, Phó Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên Ban HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, Ban VHXXĐ.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Đặng Thị Hồng Nga

Phú Yên, ngày tháng 9 năm 2021

QUY CHẾ

**Làm việc của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân
tỉnh Phú Yên khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-VHXH ngày 15/9/2021 của Ban VH-XH)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, trình tự giải quyết công việc và quan hệ công tác của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Các Ủy viên Ban Văn hóa - xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND, Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.
2. Giải quyết công việc đúng phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đoàn HĐND tỉnh và sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh.
3. Các Ủy viên Ban chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND tỉnh; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.
4. Đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Ban Văn hóa – xã hội HĐND tỉnh có Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách và 05 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CỦA BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Văn hóa – xã hội

1. Chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục thể thao và chính sách tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

2. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND tỉnh liên quan đến lĩnh vực văn hóa - xã hội và các vấn đề liên quan khác.

3. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực Văn hóa - xã hội và một số nhiệm vụ khác liên quan do HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công.

4. Giúp HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh giám sát hoạt động của UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh về lĩnh vực văn hóa - xã hội. Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

5. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Ban do HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công.

6. Chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả hoạt động, kết quả giám sát của Ban trước HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Tham gia các hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh; thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh phân công; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND tỉnh về nhiệm vụ được Thường trực HĐND tỉnh phân công. Chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định; thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình và triệu tập, chủ trì phiên họp của Ban.

3. Giữ mối liên hệ thường xuyên với các ủy viên của Ban.

4. Thay mặt Ban giữ mối liên hệ, báo cáo kết quả hoạt động của Ban với HĐND, Thường trực HĐND; phối hợp điều hòa công việc đối với các Ban của HĐND tỉnh, các cơ quan, tổ chức hữu quan.

5. Tham dự các phiên họp do Thường trực HĐND tỉnh triệu tập; thay mặt Ban tham dự các phiên họp liên quan lĩnh vực Ban phụ trách do UBND, các cơ quan hữu quan khi được mời.

6. Duyệt nội dung tin, bài thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban được đăng tải trên tờ thông tin và Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh.

7. Tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban theo chương trình, kế hoạch đã được tập thể Ban thông qua hoặc theo sự phân công của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.

8. Thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định.

9. Tham gia, cử Ủy viên hoặc chuyên viên giúp việc của Ban tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh hoặc trực tiếp đến cơ quan, tổ chức hữu quan để xem xét, xác minh làm rõ vấn đề được giao.

10. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do HĐND, Thường trực HĐND tỉnh phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban; được ký các văn bản của Ban khi được Trưởng ban ủy quyền.
2. Trong thời gian Trưởng ban vắng mặt thì Phó Trưởng ban được ủy quyền điều hành công việc chung của Ban, giữ mối liên hệ thường xuyên với các Ủy viên của Ban.
3. Thường xuyên báo cáo, trao đổi công việc của Ban, công tác phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh, các cơ quan hữu quan với Trưởng ban vào sáng thứ Hai hàng tuần để xem xét, xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tuần, tháng, quý.
4. Tham dự các hội nghị, phiên họp do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh triệu tập; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp, hội nghị khác khi được Trưởng ban phân công và ủy quyền. Giúp Trưởng ban xây dựng các báo cáo, kế hoạch, chương trình giám sát hàng năm của Ban.
5. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban và nhiệm vụ công tác khác khi được HĐND, Thường trực HĐND tỉnh và Trưởng ban phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên

1. Chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND tỉnh; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Văn hóa – xã hội về nhiệm vụ, quyền hạn khi được phân công.
2. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung hoạt động của Ban. Tham gia ý kiến và biểu quyết về các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban.
3. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của Ban để thảo luận và quyết định về việc thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. Bao gồm kế hoạch công tác hằng năm; chương trình khảo sát, giám sát; thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp của HĐND tỉnh,... Ủy viên Ban cho ý kiến bằng văn bản về các nội dung trên khi Ban không tổ chức họp. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác với Trưởng ban và Phó Trưởng ban.
4. Tham gia ý kiến và gửi báo cáo về những vấn đề khi Ban yêu cầu; có quyền đề nghị Trưởng ban, Phó Trưởng ban thành lập Đoàn giám sát, khảo sát về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban trên địa bàn tỉnh. Tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của Ban và của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh tổ chức khi được mời hoặc theo sự phân công của Trưởng ban.
5. Có quyền đề nghị với Ban đưa ra xem xét các văn bản của UBND tỉnh, các cơ quan hữu quan và các nghị quyết của HĐND cấp dưới khi ban hành có dấu hiệu trái pháp luật; xem xét, xử lý các khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền của Ban khi xét thấy cần thiết.
6. Có quyền biểu quyết những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban; thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Chương III

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN VĂN HÓA- XÃ HỘI

Điều 8. Trong việc tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND tỉnh

1. Đề xuất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp.
2. Chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh xây dựng các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết được phân công.
3. Tham gia thảo luận tại kỳ họp HĐND tỉnh, đề xuất với HĐND tỉnh về các vấn đề được xem xét tại kỳ họp.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐND, Thường trực HĐND tỉnh phân công.

Điều 9. Trong hoạt động thẩm tra

1. Ban thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND và các vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công.
2. Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, căn cứ vào nội dung, phạm vi, thời gian thẩm tra và tình hình thực tế, Ban cử thành viên tham gia nghiên cứu báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan.
3. Sau khi kết thúc thẩm tra, Ban báo cáo kết quả với HĐND, Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Điều 10. Trong giám sát thường xuyên

1. Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh tổ chức hoạt động giám sát theo nhiệm vụ, quyền hạn của mình được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019, Luật giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và theo sự phân công của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.
2. Ban thường xuyên theo dõi việc ban hành quyết định của UBND tỉnh và nghị quyết của HĐND các huyện, thành phố liên quan đến lĩnh vực phụ trách.
3. Trường hợp phát hiện văn bản quy phạm pháp luật UBND tỉnh và nghị quyết của HĐND các huyện, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND tỉnh thì Ban yêu cầu cơ quan đã ban hành văn bản đó xem xét, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản đó.
4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, cơ quan đã ban hành văn bản phải thông báo cho Ban biết việc giải quyết; quá thời hạn này mà không trả lời hoặc giải quyết không đáp ứng với yêu cầu thì Ban kiến nghị với Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Trong giám sát chuyên đề

1. Căn cứ vào chương trình giám sát của Ban hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được HĐND, Thường trực HĐND giao thì Ban tổ chức Đoàn giám sát để thực hiện giám sát chuyên đề.

2. Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh quyết định chương trình giám sát, khảo sát hàng năm của Ban căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh và ý kiến các Ủy viên của Ban. Chương trình giám sát, khảo sát hàng năm được Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh xem xét, quyết định chậm nhất 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Thường trực HĐND tỉnh ban hành kế hoạch Chương trình giám sát năm.

3. Khi có thông báo thời gian giám sát của Ban Văn hóa - xã hội, các Ủy viên phải bố trí thời gian để tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát, khảo sát; nếu vắng mặt phải được sự đồng ý của Trưởng đoàn.

4. Căn cứ vào chương trình giám sát của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được HĐND, Thường trực HĐND tỉnh giao thì tổ chức Đoàn giám sát của Ban để thực hiện giám sát chuyên đề.

Đoàn giám sát do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban làm Trưởng đoàn và phải có trên 2/3 thành viên của Ban tham gia. Đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được mời tham gia giám sát theo thẩm quyền quyết định của Trưởng ban.

5. Đoàn giám sát có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2, Điều 80 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

b) Sau khi kết thúc hoạt động giám sát, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát chậm nhất là 10 (mười) ngày, kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, trong đó nêu rõ việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, việc làm được, việc chưa làm được, vướng mắc, khó khăn, vi phạm pháp luật (nếu có) và các kiến nghị của Đoàn thông qua hoạt động giám sát.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo của Đoàn giám sát, Ban có trách nhiệm xem xét, đề xuất kiến nghị Thường trực HĐND tỉnh ban hành văn bản đề nghị UBND tỉnh kịp thời giải quyết những ý kiến liên quan đến nội dung giám sát.

6. Ban xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát theo trình tự:

a) Trưởng Đoàn giám sát trình bày báo cáo.

b) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến.

c) Thành viên của Ban Văn hóa – xã hội HĐND tỉnh thảo luận.

d) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát giải trình, bổ sung nếu thấy cần thiết.

đ) Chủ tọa cuộc họp kết luận; Ban biểu quyết khi xét thấy cần thiết.

7. Báo cáo kết quả giám sát của Ban phải nêu rõ kết quả của cuộc giám sát; ưu điểm, khuyết điểm; đề xuất, kiến nghị và phải được gửi đến HĐND, Thường trực HĐND tỉnh, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

8. Ban có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị qua giám sát; lời hứa của UBND tỉnh về các kiến nghị chính đáng của cử tri.

9. Khi thấy cần xem xét, xác minh vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban, Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban quyết định cử Ủy viên, chuyên viên giúp việc cho Ban hoặc trực tiếp đến các cơ quan, tổ chức hữu quan theo văn bản đề nghị để làm rõ nội dung sự việc.

Ủy viên, chuyên viên giúp việc cho Ban được cử đến các cơ quan hữu quan để xem xét, xác minh phải có trách nhiệm báo cáo kết quả cho lãnh đạo Ban chậm nhất là 05 (năm) ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động xem xét, xác minh.

Điều 12. Trong giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

1. Ban tổ chức Đoàn giám sát để giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tại địa phương khi xét thấy cần thiết hoặc theo sự phân công của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.

2. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Ban yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp không đồng ý với việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó thì yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của Ban và phải báo cáo Ban trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định giải quyết.

Điều 13. Trong hoạt động khảo sát

Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác, sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh; yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế Ban tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các chế độ chính sách, quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Chế độ làm việc

1. Thảo luận tập thể và biểu quyết các vấn đề tại phiên họp của Ban. Các kết luận của Ban được thông qua khi có quá nửa số Ủy viên đồng ý.

2. Đối với những vấn đề do yêu cầu cấp bách hoặc không nhất thiết phải tổ chức thảo luận tập thể, theo chỉ đạo của Trưởng ban, chuyên viên Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh được phân công giúp việc Ban sẽ gửi hồ sơ, tài liệu đến từng Ủy viên để xin ý kiến.

Trong thời hạn lấy ý kiến, các thành viên Ban phải có ý kiến trả lời. Hết thời hạn, các Ủy viên không có ý kiến thì được xem như đồng ý và chịu trách nhiệm với Ban về việc đó.

Điều 15. Chế độ hội họp

1. Chế độ họp toàn thể Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh

a) Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh họp phiên toàn thể ít nhất mỗi quý một lần (khoảng thời gian từ ngày 20 - 30 tháng cuối của quý) để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh, xây dựng chương trình tác quý và phân công nhiệm vụ cho Ủy viên của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh.

b) Hàng năm, Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp toàn thể vào cuối năm để đánh giá kết quả hoạt động trong năm và thống nhất chương trình hoạt động cho năm sau.

c) Ngoài ra, Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh còn tổ chức các phiên họp toàn thể để thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh hoặc nghe báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát.

d) Các Ủy viên của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp toàn thể của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng ban.

2. Tài liệu họp

a) Các tài liệu chuẩn bị cho các cuộc họp Ban phải được gửi đến các Ủy viên chậm nhất là 02 (hai) ngày trước ngày họp, trường hợp do điều kiện khách quan chưa thể gửi tài liệu theo đúng thời gian trên, Ban sẽ thông báo đến các ủy viên trước 01 ngày (*qua địa chỉ email: banvvhxh.phuyen@gmail.com*)

b) Tùy theo điều kiện thực tế, các tài liệu sẽ được chuyển đến các Ủy viên theo đường công văn hoặc thông qua phần mềm “Phòng họp không giấy” và Trang Thông tin điện tử của HĐND tỉnh.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo; công tác tham mưu phục vụ

1. Ban có trách nhiệm báo cáo kết quả công tác trước HĐND tỉnh tại kỳ họp. Trong thời gian giữa 2 kỳ họp HĐND tỉnh, Ban có trách nhiệm báo cáo công tác trước Thường trực HĐND tỉnh.

2. Công tác tham mưu, phục vụ: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh bố trí chuyên viên có chuyên môn phù hợp để tham mưu, giúp việc hoạt động của Ban; bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban về nơi làm việc, hội họp, phương tiện đi lại, kinh phí hoạt động theo quy định, chế độ hiện hành.

Điều 17. Mối quan hệ công tác

1. Ban Văn hóa – xã hội hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng đoàn HĐND tỉnh; thể chế hóa và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đoàn HĐND tỉnh về các mặt công tác thuộc trách nhiệm của Ban. Chịu sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh; cử thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh theo yêu cầu, cụ thể như sau:

a) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban Văn hóa - xã hội do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

b) Tham gia hoạt động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và một số công việc khác có liên quan.

c) Thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh khi được phân công.

d) Lãnh đạo Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh tham dự các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, giữa tháng, quý, 6 tháng và cả năm của Thường trực HĐND; tham dự các cuộc họp khác của Thường trực HĐND tỉnh khi được mời.

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

2. Mối quan hệ với các Ban của HĐND tỉnh: Ban thường xuyên giữ mối quan hệ phối hợp công tác; hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát và các lĩnh vực khác do HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh phân công. Trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan với các Ban của HĐND tỉnh.

3. Mối quan hệ với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh: Ban thường xuyên giữ mối quan hệ chặt chẽ để nâng cao chất lượng hoạt động của Ban; phát huy tính năng động, sáng tạo của chuyên viên được phân công tham mưu, giúp việc, phục vụ Ban hoàn thành nhiệm vụ.

Ngoài ra, Văn phòng giúp Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ công tác với các cơ quan Trung ương và địa phương; thực hiện chế độ chi tiêu theo quy định và bảo đảm các phương tiện làm việc của Ban.

4. Mối quan hệ khác:

a) Phối hợp với Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh khi có yêu cầu.

b) Thường xuyên giữ mối quan hệ làm việc với UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong việc thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND tỉnh. Đại diện của Ban được mời dự các cuộc họp của UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh về những vấn đề có liên quan. Đại diện UBND, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được mời dự các cuộc họp của Ban khi bàn về những vấn đề có liên quan.

c) Ban mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tham gia các cuộc họp thẩm tra, tham gia Đoàn giám sát, khảo sát của Ban.

9

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng ban và các Ủy viên để đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của Ban.
2. Các Ủy viên Ban Văn hóa - xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 19. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát hiện có nội dung chưa phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật có liên quan, thì các Ủy viên ban, các tổ chức và cá nhân có liên quan có thể đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp triển khai thực hiện./.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Đặng Thị Hồng Nga
Đặng Thị Hồng Nga